TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS- ST
Ngày: 28/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Giàng A Vư - Ông Đèo Văn Vĩnh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 28/4/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2023/TLST - HS, ngày 21/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST - HS ngày 17/4/2023 đối với bị cáo:

Tẩn Văn C (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 2000; nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT: Bản Thèn Thầu, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Tẩn Vần Quang, sinh năm: 1976, mẹ đẻ bà Tẩn Thị Mến, sinh năm: 1978; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Lò Thị Én, sinh năm 2004 và chưa có con.

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số: 52/2020/HSST ngày 14/5/2020 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 13 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/11/2022 đến ngày 08/12/2022 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/11/2022, Tẩn Văn C đi bộ từ nhà đến khu vực bản Hợp I, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu với mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Khi C đi đến đầu bản Hợp I, xã Bản Lang thì gặp một người đàn ông, không rõ họ tên, địa chỉ đang đứng ở ven đường, C đi đến và hỏi mua ma túy của người đàn ông này, người đàn ông đồng ý nhận tiền sau đó bán cho C 02 gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine C cầm ở tay phải rồi đi về, còn người đàn ông đi đâu C không rõ. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đang đi trên đường thuộc bản Hợp I, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu thì bị tổ C tác C an xã Bản Lang, huyện Phong Thổ phát hiện bắt quả tang và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đối với C, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong và cân tịnh 02 mẫu chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Tẩn Văn C có khối lượng 0,14 gam. Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ 0,14 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục của C gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 897/KL-KTHS ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Lai Châu kết luận: *" 02 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại Heroin".*

Vật chứng còn lại của vụ án là: Các vỏ phong bì cũ; 02 mảnh nilon màu xanh hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Bản cáo trạng số: 09/CT - VKSPT ngày 20/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Tẩn Văn C về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tẩn Văn C từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vỏ phong bì cũ; 02 mảnh nilon màu xanh.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm cũng không có ý kiến gì và nhất trí với bản cáo trạng, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29/11/2022, tại khu vực bản Hợp 1, xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. C an xã Bản Lang đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tẩn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ 02 gói ma túy. Kết quả giám định 02 gói chất bột màu trắng kết luận là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,14 gam. Như vậy Tẩn Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,14 gam Heroine.

Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy nên mục đích mua ma túy về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,14 gam Heroine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Năm 2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xử phạt 13 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xem xét cho

bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, tuy nhiên đã bị từng bị xét xử về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã được giáo dục và nhận thức được thế nào là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên không được xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân dẫn đến vi phạm pháp luật, nên cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành C dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự

[7] Về vật chứng: Các vỏ phong bì cũ; 02 mảnh nilon màu xanh cần tịch thu để tiêu hủy.

[8] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Tần Văn C phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tần Văn C 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 29/11/2022 đến ngày 08/12/2022). Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm c khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các vỏ phong bì cũ; 02 mảnh nilon màu xanh.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/3/2023 giữa Cơ quan điều tra C an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
	Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS,CQĐT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- C bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương